

NGUYÊN TỬ

» Tác giả: **Sagiang**

LỜI NÓI ĐẦU.- Trong thiên hạ ai cũng dùng nhiều chữ nguyên: nguyên thủ, nguyên đán, Tam nguyên Yên Đỗ, nguyên lý, nguyên nhân... song nguyên tử cứ nói hoài trên miệng mà chưa ai đặt được tận tường ý nghĩa của nguyên tử, cũng chỉ vì thờ ờ xem thường nó như bao danh từ khác, nghĩ cũng tội nghiệp cho nó lắm, vì chính nó là nguồn gốc của mọi cấu trúc vật thể hiện hữu trong vũ trụ: “Vạn vật đồng nhứt thể”

Khi con người tìm được nó đem ra sử dụng làm cho nhơn loại kinh khủng lắm, có ai ngờ một vật thể quá bé nhỏ mắt thường có bao giờ thấy nó đâu, chỉ thấy nó qua cơ thể hay ít ra cũng là phân tử (OH_2), thành ra vẫn còn mù mờ về nguyên tử.

Sagiang xin trần tình đôi phần về hiệu lý của nó cũng như cấu trúc lạ lùng của nó, chớ thật ra chỉ có các nhà bác học nguyên tử lực mới thấu đáo tận tường mà thôi. Kính xin quý vị cao minh điểm xuyến cho, thành thật ngưỡng mộ.

I.- NGUYÊN TỬ KHÁI NIỆM.

Nguyên tử chỉ là danh xưng con người đặt cho một vật thể quá bé nhỏ lúc tìm ra được nó do Democritus trước tiên theo một ý niệm tư duy suy nghĩ ra, chớ cũng chưa thấy nó ra sao nên bị kích bác gay gắt, giống như Đức Phật Thích ca bảo rằng: “Trong bát nước ta uống có vô số vi sinh vật đang sống” nên bị xem là hoang tưởng, nhưng đó là những ý niệm rất đúng về sau này tới trên 25 thế kỷ.

Từ khi con người nhận thức được nguyên tử của Democritus hiện hữu trong chân không, mới đánh ngã luận cứ của Aristote, mãi đến đầu thế kỷ 19 John Dalton dùng ý niệm nguyên tử giải thích việc làm mà các dữ kiện gồm chung nhau trong một cân xứng đơn giản.

Cấu trúc của nguyên tử được thẩm tra đầu tiên bởi Lord Rutherford. Ông phát hiện ra nó phù hợp với cái lõi mang nó có dương tính cao thế (tạm gọi là hạch nhân) bao quanh bởi âm tử (hay điện tử).

Niel Bohr soạn thảo tỉ mỉ đồ mẫu này, nhưng khái niệm về nguyên tử chưa giải thích dứt khoát, cho đến khi ông Schroedinger đi đến các sóng cơ giới, mới thật sự xác định nguyên tử hiện hữu trong vũ trụ, và là nguồn gốc của mọi vật thể. Nguyên tử là thành phần nhỏ nhất đã dự phần trong phản ứng hóa học của tất cả mọi chất liệu của toàn thể các vật thể trong vũ trụ.

Như vậy, hầu hết khối nguyên tử tập trung vào hạch tâm gồm có dương tử và trung hòa tử, gần như bằng thể khối với nhau, khối âm tử chỉ bằng $1/1836$ của dương tử. Số lượng âm tử trong nguyên tử trung hòa, đồng với số lượng dương tử trong hạch nhân, cũng như chất lượng dương tử bằng chất lượng âm tử, nhưng đối nghịch nhau. Âm tử có thể nhận thức như thể hiện hữu một vỏ sò bao quanh hạch tâm. Mỗi vỏ sò tương ứng với trình độ năng lượng riêng biệt. Thể theo nguyên tắc loại trừ của Pauli, mỗi vỏ sò có lẽ chỉ giữ lại một số âm tử nào đó.

Sinh động hóa học của nguyên tử được nhận định rộng lớn bởi số lượng âm tử nơi phía ngoài của vỏ sò, như thể là các nguyên tử đều đồng nhất toàn thể, khi chúng không choán hết hoàn toàn vỏ sò, thông thường một trạng thái hoàn thành bởi hỗn hợp hóa tính. Trong hỗn hợp, nguyên tử không những đóng góp âm tử để hình thành mỗi ràng buộc đồng giá trị hoặc hơn hay kém các âm tử để hình thành mỗi ràng buộc tỉ mỉ.

Tất cả hạch tâm của chất liệu chứa vừa một số lượng dương tử bằng nhau, nhưng không được thường xuyên một số lượng trung hòa tử giống nhau.

Nguyên tử với giá trị giống nhau của dương tử, nhưng với một giá trị khác nhau về trung hòa tử, được gọi là đồng vị của chất liệu đó. Giá trị $(T+D)$, [T = trung hòa tử, D = dương tử] gọi là số lượng khối. Đồng vị được chuyển đổi sang nhiều lối. Thí dụ: Quang chất nguyên thủy 235 biểu hiệu U-235, lối chuyển đổi

Biểu hiệu trong trường hợp này là số lượng nguyên tử, giá trị 235 là khối lượng của đồng vị quang chất Uranium riêng biệt.

Kinh qua phần tìm hiểu lai lịch của nguyên tử, bây giờ chúng ta thử tìm hiểu cấu trúc của nguyên tử ra sao?

Mỗi nguyên tử có 3 vi tử chánh và nhiều vi tử phụ. Như vậy chúng đã nhỏ bé mà còn có những bộ phận nhỏ hơn nữa thế mới là tuyệt diệu:

Vai trò và nhiệm vụ của các vi tử chánh hoàn toàn khác nhau trong khi hành sự:

Âm tử là cái màng bao quanh nguyên tử, đầu tiên nó lo bảo quản cho nguyên tử trường tồn và bất diệt, cũng như kiểm soát mọi hoạt động của dương tử và trung hòa tử, cho nên thường có xung đột nội bộ, nhờ trung hòa tử làm trái độn giữ hòa khí cho khỏi bị rạn nứt. Kế tiếp âm tử có trách nhiệm tiếp nhận mọi giao động bên ngoài, báo cáo lại cho dương tử biết để tư duy và ban chỉ thị cho nó hành sự.

Dương tử tuy là chủ hạch nhân, nhưng nhứt cử, nhứt động đều phải có thỏa thuận của âm tử, mặc dầu âm tử luôn luôn phục tùng dương tử. Dương tử suy tư và định liệu mọi hành sự đúng hay sai đều phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trong tồn vong của nguyên tử, và mọi việc làm, mọi suy tư đều bị trung hòa tử thu nhận tất cả và lưu trữ làm tài liệu.

Trung hòa tử với nhiệm vụ trái độn giảng hòa mọi xung kích của âm tử và dương tử, còn là kho tàng dự trữ mọi dữ kiện đang thực thi, dù đúng hay sai, thành công hay thất bại đều phải nghiêm chỉnh thu giữ không cho thiếu sót.

Kế đó là các vi tử phụ, mỗi vi tử phụ có một trách nhiệm riêng không cái nào giống cái nào, do chỉ thị của dương tử mà thi hành qua hiệu lệnh của âm tử.

Đây là một thí dụ điển hình cho các vai trò của các vi tử trong nguyên tử.

- Nguyên tử dương quang cùng chung với các nguyên tử dương quang khác tập hợp thành dương quang tuyến di chuyển trong không gian với vận tốc 300 ngàn km/giây, trong mỗi nguyên tử dương quang có sẵn vi tử phụ nhiệt lượng, đi đến đâu các dương tử cũng đều chỉ thị cho vi tử phụ nhiệt lượng tung ra nhiệt lượng để sưởi ấm không gian qua hiệu lệnh của âm tử, còn trung hòa tử ghi lưu lại số lượng nhiệt năng đã tung ra từ lúc khởi hành cho đến khi hết còn hoạt động... Đôi khi chạm trán với các dương quang tuyến khác, dương tử chỉ thị cho vi tử phụ điện lượng

tung ra điện lượng để chống đỡ các luồng điện của đối phương hầu bảo tồn lực lượng của dương quang tuyến nhà. Có khi bị xuyên qua màn hơi nước, dương tử chỉ thị cho vi tử phụ sắc lượng tung ra sắc lượng chống đối làn hơi nước, mới cho chúng ta thấy cầu vòng 7 màu rực rỡ. Vài khi bị khúc xạ bởi thủy tinh chất, dương tử cũng chỉ thị cho vi tử phụ sắc lượng tung ra sắc lượng chống trả nên có 7 màu chói lọi.

- Chúng ta còn được biết dương quang nguyên tử còn có nhiều vi tử phụ nữa: vi tử từ lượng, vi tử điện từ lượng, thành ra dương quang nguyên tử có đủ cả ngũ năng trong sung phân hợp cấu tạo vật thể (ngũ năng thuộc bổ sung, ngũ hành thuộc phân thân của vật thể, ngũ tử thuộc hợp tác của vật thể) ngũ năng gồm có: quang năng, nhiệt năng, điện năng, từ năng, điện từ năng, ngũ hành gồm có: Mộc hành, hỏa hành, thổ hành, kim hành, thủy hành, ngũ tử gồm có: tiên phong vi linh tử, khoáng vật vi linh tử, thực vật vi linh tử, động vật vinh linh tử, nhơn vật vi linh tử.

Dương quang nguyên tử như thế đó thì các nguyên tử kia cũng như vậy, nghĩa là mỗi nguyên tử có 3 vi tử chánh, nhứt định phải có: âm tử, dương tử, trung hòa tử và các vi tử phụ nhiều ít theo từng tính chất của mỗi loại nguyên tử, nhờ đó mà con người phân biệt được nguyên tử này khác với nguyên tử kia, tính chất nguyên tử này khác tính chất nguyên tử kia. Thí dụ: sắt và đồng khác nhau ở số vi tử phụ nên sắt và đồng không thể nhầm lẫn nhau được.

Sắt lại có nhiều loại khác nhau là do đồng vị mà ra: thép cũng là sắt mà đồng vị cao hơn tùy theo nhiều ít mà có thép tốt hay thép xấu, gang cũng là sắt mà đồng vị thấp hơn nhiều hay ít mà có gang cứng gang mềm.

Riêng về điện tử là âm tử của nguyên tử khi tách ra khỏi vỏ sò của nguyên tử, tức là chỉ sử dụng âm tử bên ngoài vỏ sò của nguyên tử. Chính vì thế mà điện tử lại có năng suất tốt hơn nguyên tử trong phương diện thúc đẩy năng lượng của dòng điện trong điện từ trường của nó. Ngày nay người ta chế tác vật dụng điện tử hết sức nhẹ nhàng tinh vi hơn điện năng, nhưng càng tinh vi bao nhiêu, dòng điện lại càng ít tổn năng lượng hơn bấy nhiêu. Giống như khi ta đi tắm bằng nước nóng tốn nhiều nước, mà tắm hơi nước lại tốn ít hơn nước vậy.

Các nhà bác học còn nghĩ đến sử dụng vi tử của nguyên tử nữa, bước đầu là dùng điện tử, tức là sử dụng một phần nhỏ của âm tử, nhưng trong tương lai sẽ khai thác các vi tử khác của nguyên tử, như quang nguyên tử có vi tử sắc lượng, các nhà bác học đang tra cứu sử dụng sắc lượng vi tử để chế tác ra nhiều vật dụng cần thiết như quang tuyến X chỉ là một vi tử của quang nguyên tử, cũng như tia hồng tử ngoại, tia cực lam tuyến, tia bạch quang tuyến. Còn hiển vi kính điện tử, viễn vọng kính điện tử, cũng do âm tử của nguyên tử.

Trong cơ thể con người, các nguyên tử cũng sử dụng vi tử để tự tác ra cảm giác thần kinh riêng cho từng loại cảm năng: thị giác cảm năng, thính giác cảm năng, khứu giác cảm năng, vị giác cảm năng, xúc giác cảm năng và cuối cùng là nội giác cảm năng. Riêng tại nê hoàn cung, vi linh tử là một nguyên tử chủ động cơ thể, cũng có 3 vi tử chánh: vi tử ý thức, tức là âm vi tử, vi tử vô thức, tức là dương vi tử, vi tử tiềm thức, tức là vi tử trung hòa, và nhiều vi tử phụ của ngũ năng, ngũ hành và ngũ tử. Cho nên quý vị tu sĩ đắc đạo thường tinh luyện một phần nào vi tử phụ hay vi tử chánh mà thôi chứ không có thời gian tính để luyện thành đạt hết.

Thông thường quý ngài chuyên luyện hỏa hầu, nghĩa là tinh luyện nhiệt lượng vi tử phụ để tiến lên quang lượng vi tử phụ, tức là chuyển nhiệt lượng vi tử sang quang lượng vi tử thành màu hồng ở vực đan điền, chuyển hồng quang lượng vi tử qua huyết tiểu khổng ở xương cùng của xương mông, tạo ra hắc quang lượng vi tử, chuyển qua huyết mệnh môn hắc quang lượng vi tử chuyển thành thanh quang lượng vi tử, từ đó chuyển dần lên huyết kiên tinh, chuyển thành xích quang vi tử, tiến lên nữa chuyển lên huyết bá cốt tạo ra huỳnh quang vi tử, cuối cùng chuyển tới huyết tủy quả chuyển ra bạch quang vi tử. Các vi tử cứ càng ngày càng được đào luyện ra thêm mãi và dồi dào đến mức độ bạch quang vi tử không còn nơi chứa vừa nữa phải được tung ra ngoài theo huyết Hà đào thành chói sáng ngời ở đỉnh đầu mà ta gọi là hào quang.

Mỗi sự kiện là mỗi một đề tài phong phú mà trên trang báo này không thể diễn tả cho hết được. Kính xin quý vị thức giả vui lòng viết thành sách để cho hậu thế soi đường tiến bước. Sagiang xin ngưng lại nơi đây để còn nhiều mục khác tiến tới nữa. Xin tóm lược đại khái: mỗi nguyên tử cấu tạo do 3 vi tử chánh: âm tử là màn mỏng bao che bên ngoài một hạch tâm, như thể vỏ sò, mà điện tử chỉ là phần nhỏ nhoi của vỏ sò, kế đó là dương tử là hạch nhân của nguyên tử nằm bên trong có trung hòa tử chung lộn nhau. Nơi đây còn chứa một số vi tử phụ, nhiều hay ít tùy đặc tính của mỗi nguyên tử, để cho phân biệt nguyên tử này với nguyên tử kia. Chính những vi tử phụ này mới là động lực sản sinh ra vô số vật thể khác lạ nhau qua nguyên tắc sung phân hợp và định luật thành trụ hoại không và qui luật sắc không (có trở thành không, không trở thành có). Một khi nắm rõ vạn vật cấu tạo bởi nguyên tử rồi, thời con người nắm được những huyền bí của vũ trụ, mà từ xưa đến nay con người chỉ tin tưởng thượng đế, hay tạo hóa sanh sản ra vạn vật, chứ có ngờ đâu chỉ do những nguyên tử mất trần không thể thấy được, bé tí teo kia tạo thành..

Do đó vai trò nguyên tử là vai trò mà con người ngày xưa chỉ tin có Thượng đế làm được mà thôi.

II.- VAI TRÒ NGUYÊN TỬ.-

Chúng ta đã một phần nào khách quan nhận định nguyên tử với những chức năng nhỏ to đủ thứ, nhưng chúng phải thứ tự tiến hành không có lộn xộn được, qua năm giai đoạn trong nguyên tắc sung phân hợp mà phần nào cũng phải trải qua: ngũ năng, ngũ hành, ngũ tử, thành ra vai trò trước tiên là cấu tạo nên vạn vật, vai trò thứ nhì là tăng trưởng vạn vật, vai trò thứ ba là hoại không vạn vật.

“Thiên địa tuần hoàn, châu nhi phục thủy”

1- VAI TRÒ CẤU TẠO VẠN VẬT.-

Đầu tiên trong không gian là một khối hỗn nguơn bao trùm hết đến tối không có ánh sáng và sinh động lực nào cả, tất cả đều im lìm tĩnh lặng triền miên. Tuy nhiên hỗn nguơn là do quá nhiều nguyên tử phối hợp lại lộn xộn đủ mọi thành phần. Mỗi nguyên tử tự nó nhỏ bé nhứt, nhưng lại mang nhiều vi tử trong thân chúng, có 2 loại vi tử: 3 vi tử chánh và một số vi tử phụ. Nguyên tử nào cũng có âm tử, dương tử và trung hòa tử cùng với một hay nhiều vi tử phụ bên trong cơ thể của dương tử và trung hòa tử, tức là hạch nhân của nguyên tử.

Trong hỗn nguơn các nguyên tử lúc nào cũng sinh động, cũng chỉ vì những bất hòa của âm tử và dương tử mặc cho trung hòa tử gắng sức tài ba trái độn dàn xếp cho bớt căn thẳng, có lúc chao động mạnh đụng chạm vào các nguyên tử khác bên cạnh, làm cho nguyên tử bị chạm phải tung nội lực ra chống đỡ sự va chạm, khi nhẹ, khi mạnh, làm cho các vi tử phụ chạm trán nhau phát sinh ra chút ít nhiệt lượng. Hàng ngàn tỉ năm dài nhiệt lượng càng ngày càng gia tăng, đến mức cuối cùng quá khổng lồ, không còn kềm chế được nữa, khối hỗn nguơn phát nổ lên kinh khủng, tạo ra khối quang năng khổng lồ đường kính 5 tỉ quang niên. (Ở đây chỉ đề cập vũ trụ của chúng ta mà thôi).

Khối quang năng xoay tròn một chỗ do nhiệt năng tạo ra càng ngày càng phún ra quang năng và nhiệt năng tạo ra vòng đai thứ nhứt dày nửa tỉ quang niên, trải qua hàng tỉ năm nữa, quang năng và nhiệt năng lại tạo ra vòng đai thứ nhì dày 1 tỉ quang niên, tiếp theo hàng mấy tỉ năm nữa mới tạo ra vòng đai thứ ba dày 1 tỉ rưỡi quang niên.

Đến đây, quang năng và nhiệt năng đã hòa đồng trong khoảng khối cầu với kính 11 tỉ quang niên. Tức là Thượng giới (tồn xưng) có Hư vô giới ở trung tâm với 3 vòng đai: Phi vô tướng giới, vô tướng giới và hữu tướng giới.

Bên ngoài còn thuộc vùng hỗn nguyên khối đen tối không có ánh sáng được gọi là hạ giới, hay vô sắc giới.

Trải qua hàng tỉ năm, các vi linh tử tiên phong từ thượng giới xuất phát, tấn kích vào hỗn nguyên khối ở hạ giới phát sinh ra nhiệt lượng khổng lồ làm thành tiếng nổ dữ dội tạo ra khối lửa to lớn xoay tròn một chỗ để tung ra quang năng và nhiệt năng đồng thời với những khối lửa nhỏ hơn, bị quang năng và nhiệt năng của khối lửa to kia tạo ra từ năng, với hấp lực làm chúng phải lăn xoay vòng quanh trên những đường đi riêng biệt do hấp lực, tạm gọi là quỹ đạo. Khối lửa to đứng một chỗ xoay tròn, tạm gọi là định tinh, hay mặt trời, các khối kia nhỏ hơn chịu hấp lực xoay quanh định tinh, tạm gọi tên là hành tinh, còn những khối lửa nữa nhỏ hơn bị hấp lực của hành tinh phải xoay quanh nó gọi là hệ tinh, ngoài ra còn có những mảnh nhỏ nguội nhanh thành đá là vẩn thạch, tinh vân thạch, vân sa thạch, cùng những bụi trong không gian gọi là không trần. Cũng có những hành tinh bị bể một lỗ, do va chạm nhau, không còn theo quỹ đạo nào nữa cả là những tuệ tinh, hay sao chổi, lang bạt trúng ai nấy chịu thảm họa.

Có hệ thống định tinh, hành tinh, hệ tinh, gọi là thái dương hệ này xong, vi linh tử tiên phong lại tiếp nối sang vùng hỗn nguyên khối tấn kích càng ngày càng nhiều thái dương hệ được hiện hữu, cho tới ngày nay mở rộng ra được vùng vô sắc giới dày tới 9 tỉ rưỡi quang quang niên, tức là đã tạo ra được một vũ trụ của chúng ta là 30 tỉ quang niên đường kính.

Đây là giai đoạn đầu của vũ trụ song hành với biết bao vũ trụ khác trong hỗn nguyên khối vĩ đại vô bờ bến, đang trên đường thành trụ hoại không, nghĩa là có vũ trụ sắp thành hình, có vũ trụ đã thành hình đang tăng trưởng như vũ trụ chúng ta, có vũ trụ đang đi dần vào cõi chết, có vũ trụ đã tan biến phân hóa trả về hỗn nguyên.

Giai đoạn hai là giai đoạn tăng trưởng, các vi linh tử khoáng vật xúc tác thành hình ra tứ đại. Trước nhất là lửa, khi lửa nguội dần tạo ra đất, trong đất các nguyên tử kim loại tập hợp lại hình thành ra kim loại, còn trên không trung, các nguyên tử á kim tập hợp lại hình thành lớp không khí bao quanh hành tinh, các vi linh tử phối hợp các á kim lại làm thành nước, tức là phối hợp dưỡng khí và khinh khí, nghĩa là tạo thành tử vật thể.

Giai đoạn ba hình thành sinh vật trên các sinh hành tinh. Các tử vật thể phối hợp với vi linh tử thực vật qua ngũ tử và ngũ năng, tạo ra tế bào thực vật từ đó mới tăng trưởng thêm cây cỏ làm thành ngũ hành.

Giai đoạn thứ tư hình thành động vật. Xuyên qua nguyên tắc sung phân hợp, mới phát sinh ra tế bào động vật và phát triển ra loài động vật thủy bộ.

Giai đoạn thứ năm hình thành con người là giai đoạn chót của cấu tạo vũ trụ mà nguyên tử đã làm xong bốn phận

2.- VAI TRÒ PHỤNG SỰ NHƠN LOẠI.-

Hiện nay nguyên tử đang trên đà phụng sự con người đặc lực nhứt, có thể dài tới 5 tỉ năm. Chúng được con người khám phá ra, đem nó ra bắt nó làm nô lệ phụng sự nhơn loại, có lẽ là bốn phận nó phải vậy. Thiên hình vạn trạng phát minh mà nòng cốt là nguyên tử với những vi tử của nó.

Đầu tiên là quý vị thánh sư từ ngàn xưa đã truy ra nguyên tử trong cơ thể với những vi tử của nó được sử dụng như những huyền bí nhiệm màu, nhưng qui nguyên chẳng có gì là huyền bí cả.

“Ta là Phật đã thành, chúng sanh là những Phật sẽ thành”. Lời nói cao quý của Thích Ca có mục đích khuyến khích con người cần tu tỉnh truy nguyên nguồn gốc của vạn vật mà Ngài đã truy tầm ra với tư tưởng kế tiếp: “Vạn vật đồng nhứt thể”.

Tất cả sinh vật và vật thể trên cõi trần này đều do một gốc mà ra, đó chính là nguyên tử, chứ không có ông Tạo hóa nào làm ra cả, với tiên quyết nó hiện có trong nước: “Bát nước ta uống đây có vô số sinh vật trong đó”.

Thấy mặt thì đặt tên là lẽ đương nhiên. Con người sử dụng nguyên tử đầu tiên phụng sự hòa bình, chấm dứt đệ nhị thế chiến với 2 quả bom nguyên tử tại Quảng Đảo và Trường Kỳ, tuy nó có phần sát nhân mạnh mẽ, kể đó trận chiến vùng Vịnh với những chiến cụ nguyên tử chiến thắng thần tốc: Phi đạn điều khiển bởi radar, phi pháo radar, chiến xa radar. Về không gian với phi thuyền không gian, trạm không gian, vệ tinh tất cả đều do radar điều khiển, hỏa tiễn liên hành tinh lên tận sao hỏa, thả người robot xuống dò xét địa hình. Về y khoa, nhiều cơ giới điện tử chữa trị và truy tầm căn nguyên bệnh tật chu đáo. Về giao thông vận tải, con người chế tác siêu tốc đỉnh dưới nước, siêu điện xa trên bộ và phi cơ tối tân đủ loại từ nhỏ đến lớn, với nhiều đài kiểm lưu tinh tế nhứt. Hiện nay con người còn dự định chế tạo các loại phi hành hí trường A XX khổng lồ chứa vừa trên 1000 du khách trên không trung. Về giải trí với những hệ thống truyền thanh, truyền hình qua vệ tinh tuyệt hảo, màu sắc âm thanh như thật sự. Về thông tin với hệ thống

mạng lưới toàn cầu, nhanh chóng, máy điện thoại viễn liên, điện thoại cầm tay, máy truyền ảnh và điện thoại truyền ảnh. Về sinh lý còn có những robot theo ý muốn tình nhân trọn vẹn hơn con người thật nữa, mà khỏi bị kéo đòn cò, khỏi lo ăn uống, khỏi lo làm rầy phá giấc ngủ, còn khôn ngoan chiều chuộng đi bát phở, đi du ngoạn bởi thuyền như người thật.. Về tiện nghi muôn màu muôn vẻ, giường ngủ điện tử, đèn đốt tự động, âm thanh, màu sắc có máy điều tiết đúng theo ý muốn.

3.- VAI TRÒ HỦY DIỆT VẠN VẬT.-

Lối trên dưới 6 tỉ năm nữa địa cầu chúng ta sẽ chìm dần vào cõi chết, đây là lúc nguyên tử thực hành bổn phận chót trong vai trò của nó, nghĩa là nó không còn phụng sự cho hơn loại nữa, mà phải hủy diệt vạn vật để trả về tư thế hỗn nguơn của thuở ban đầu thành tạo ra. Nhưng địa cầu trực thuộc vũ trụ của chúng ta, nó còn quá trẻ, mới có 12 tỉ tuổi, mà tuổi lão đại của vũ trụ chúng ta tới 64 tỷ tuổi, thời gian còn xa lắm so với tuổi thọ con người chúng ta chỉ trên dưới 100 tuổi, thời lo chi cho một trí về ngày tận thế, mà nhiều tôn giáo đã tuyên xưng.

Các nguyên tử sau một thời gian dài hành sự, chúng không biết mệt nhọc gì hết, vì chúng đâu có thể xác to lớn cần nhiều tiện nghi để sống. Chúng chẳng tăng trưởng, chẳng chết, chẳng ăn uống, chẳng mặc quần áo, chẳng tham lam, si hận... nghĩa là không cần tới thất tình lục dục gì hết, chúng chỉ lo làm tròn vai trò của chúng mà thôi là nhiệm vụ nào, thi hành nấy không có bon chen lộn xộn. Thí dụ: Nguyên tử ở trong phân tử bao tử là cứ làm tròn thiên chức ở bao tử, nguyên tử nào nằm trong phân tử mắt là cứ lo làm tròn nhiệm vụ thu nhận hình ảnh, không có lý gì đến nguyên tử bao tử cả.

Nguyên tử nhiệm hành cho tới khi toàn thể các phân tử trong một cơ thể không còn năng lực sống nữa, thời chúng bị ngưng hoạt động theo then chuyển, chúng cứ tọa thị điềm nhiên im lìm chờ cho đến khi cơ thể bị phân hóa ra thành các phân tử, rồi phân tử phân hóa ra thành phân tử, phân tử lại phân hóa ra thành nguyên tử. Đến chừng đó nó mới hoàn toàn tự do không còn lệ thuộc vào phân tử nhiệm hành nữa và đương nhiên chúng hội nhập trở lại hỗn nguơn khởi nơi chúng xuất phát thuở đầu tiên thi hành sứ mạng.

Chúng ta nên nhớ vận hành của nguyên tử là:

1- PHÂN TỬ.- Các nguyên tử bị xúc tác hợp nhau thành phân tử. Phân tử có nhiều hạng tùy theo số nguyên tử đầu

tư nhiều ít theo đúng nhiệm hành của chúng. Cho nên chúng ta thấy phân tử của sắt nguyên chất tạo ra phân tử sắt nguyên chất, nhiều phân tử nguyên chất sắt phối hợp nhau làm thành cục sắt nguyên chất mà chúng ta đem sử dụng. Thành ra trong một thỏi sắt nhỏ thôi, không biết bao nhiêu nguyên tử sắt nằm trong đó (không thể đếm). Chúng vẫn yên lặng nhận lấy nhiệm hành để cho con người làm thành dụng cụ hay phân tích ra làm thành hợp kim khác nữa tùy thích, chúng vẫn trung thành giữ nguyên tính chất nguyên tử sắt đầu tiên của chúng, dầu cho bị hỗn hợp với bao nhiêu chất khác, không bao giờ chúng thay đổi ra dạng thể khác, nguyên tử nào vẫn mang đặc tính nguyên tử đó cho đến khi bị trả về hỗn nguyên khối.

2- PHẦN TỬ.- Nhiều phân tử hợp nhau làm ra phân tử, các phân tử nguyên chất thường bị các phân tử khác hỗn hợp làm ra nhiều vật thể khác nhau, song phân tử nào vẫn giữ nguyên vẹn phân tử đó. Có nhiều phân tử nguyên thuần cũng có nhiều phân tử hỗn hợp tùy theo nhiệm hành của chúng. Cho nên chúng ta thấy phân tử nước là OH_2 , nhưng vì nhu cầu phải hỗn hợp với nhiều phân tử khác như rượu, dầu, ẩm phẩm, nhưng phân tử nước trong hỗn hợp vẫn là OH_2 không thay đổi dù cho có cộng thêm nhiều O hay nhiều H thời chúng có thể bị con người ghi vắn tắt cho dễ nhớ như $\text{SO}_4 \text{H}_2$ thì nước là OH_2 vẫn là nguyên phân tử thêm SO_3 một phân tử khác. Nếu viết đúng thời sẽ là $\text{SO}_3 \text{OH}_2$ quá dài dòng khó nhớ nên viết gọn lại là $\text{SO}_4 \text{H}_2$, nhưng trên đồ hình vẫn thấy rõ một đơn vị S, 3 đơn vị O và một đơn vị O cùng với 2 đơn vị H, các đơn vị bao tỏa với nhau với màu sắc khác nhau và nhỏ to khác nhau nữa, chứng minh nhiệm hành rõ rệt của từng phân tử.

Chính nhờ phương thức này mà các y sĩ đại tài biết rõ phân tử nào trong bộ phận bị hỏng mà chữa trị đúng mới bình vị được cơn bệnh. Còn y sĩ bất tài cứ trị tổng quát toàn thể bộ phận nên bệnh lâu hết có khi còn bị dị ứng hay biến chứng nữa hết sức tai hại làm nhiều người bị chết oan uổng bởi các tay lang băm, với những chứng bệnh không phải là nguy kịch.

3.- BỘ PHẬN.- Mỗi bộ phận gồm nhiều phân tử hợp lại cho nên có nhiệm hành riêng biệt từ bộ phận này sang bộ phận kia. Các bộ phận đôi khi độc lập không tùy thuộc vào hệ thống điều hành toàn cơ thể. Chúng chỉ theo mệnh lệnh của bộ điều hành trong một thời gian ngắn ngủi thôi rồi trở lại tự chủ như cũ. Cho nên chúng ta thấy các bộ phận cơ quan trong cơ thể biệt lập chỉ tuân hành nào bộ chút ít mà thôi, như bộ phận hô hấp nhiệm hành thì hành liên tục một cách tự chủ, chỉ khi nào con người điều khiển nó thở hơi dài hay ngắn chút ít hoặc nín thở trong thời gian ngắn, quá hạn kỳ là nó bị tổn thương, hay tự động rút lại nhiệm hành không tuân thủ mệnh lệnh nào bộ.

Ở đây Sagiang chỉ nêu lên vài thí dụ cụ thể để quý độc giả hiểu thấu, chớ còn dài dòng cho đầy đủ thời không đủ giấy mực diễn tả.

4 - CƠ THỂ. Tổng hợp các bộ phận lại làm thành cơ thể. Cơ thể có đầy đủ cơ quan bộ phận, điều hành do vi linh tử ở não bộ. Mà vi linh tử cũng chỉ là một nguyên tử như mọi nguyên tử khác, nhưng nhiệm hành của nó quan trọng hơn nên nó tuy chỉ là một vi linh quang nguyên tử, mà quyền hành rộng lớn nhất vũ trụ, không có vi linh tử nào hơn nó. Chính vì thế mà người ta thường nghĩ:

“Linh ư vạn vật” là để nêu lên tiết điệu độc nhất của nó đối với mọi nguyên tử khác trong vũ trụ. Tuy nhiên mỗi người chỉ có một vi linh tử, mà nhiều vi linh tử của các cơ thể hợp lại đặt dưới quyền một vi linh tử cơ thể ưu tú nhất trong đời sống cổ sơ là tộc trưởng, tiến dần lên thành tù trưởng, tiến lên nữa là lãnh chúa, lên nữa là vua, trên nữa là hoàng đế.

Ngày nay con người tiến bộ xem nhà vua cũng như mình tại sao lại có nhiều đặc quyền đặc lợi, nên cải tổ lại thành chế độ dân chủ theo Tổng thống chế hay nội các, do lòng tin nhiệm của toàn dân bầu lên, để tránh đi độc quyền quá sức tai hại.

Đúng ra, nguyên tử trong vai trò cấu tạo đi đến cơ thể con người là tuyệt đỉnh của chúng rồi, đến tuyệt đỉnh thời phải đến thời kỳ xuống dốc, chúng lo phụng sự hơn loại chu đáo lắm rồi, bây giờ chúng chuyển lần sang lãnh vực khác trong nhiệm hành là thôi bộ để trả về nguyên thủy của chúng.

Do đó mới có vấn đề lão hóa sau thời kỳ tăng trưởng tuyệt đỉnh. Lão hóa đối với con người là bắt đầu nhiệm hành suy thoái của nguyên tử. Đầu tiên các bộ phận kém dần năng lực, nhất là năng lực tiếp liệu nuôi dưỡng các cơ quan bộ phận hay nuôi dưỡng tế bào, từ đó các bộ phận từ từ suy yếu đi và tàn tạ từ từ. Cho đến mức độ nào đó hết còn năng lực, nhất là nhiệt lực, toàn thể cơ thể lâm vào thể mất hết năng lực để hoàn tất nhiệm hành. Cơ thể đi dần về cõi chết, tức là các nhiệm hành của nguyên tử trong các cơ quan bộ phận đều đình chỉ. Cuối cùng là vi linh tử suất ra khỏi nê hoàn cung để thăng hoa về cõi sắc giới yên dưỡng chờ tái kiếp. Thân xác lần hồi bị phân hóa trả về các phần tử, các phần tử bị phân hóa trả về các phân tử, từ các phân tử các nguyên tử thoát ly ra khỏi trở thành nguyên tử của thuở ban đầu thơ thới ấy. Chúng chờ đến khi địa cầu tan hoại trở về nguyên thủy là chúng sẽ hội nhập trở lại hỗn nguyên khối như xưa, không chút nuối tiếc tủi hờn, oán giận gì cả, chỉ có vi linh tử là đặc biệt đôi chút mà thôi.

Đó là hủy diệt đối với con người mà chúng ta đã thông thường nhận định. Còn hủy diệt đối với mọi vật thể trong vũ trụ có quá nhiều thứ: nào thái dương hệ, nào khoáng vật, nào thực vật, nào động vật, nào con người, nào dục giới, nào sắc giới, nào vô sắc giới, nào thượng giới... nào hữu tướng giới, nào vô tướng giới, nào phi vô tướng giới, nào hư vô giới... không biết bao nhiêu là cơ sở phức tạp, thế mà đến lúc vũ trụ tịch diệt tất cả đều phải trả về cho tự do của nguyên tử để chúng hội nhập trở lại hỗn nguồn khối hàng nhiều triệu tỉ năm nữa mới bắt đầu làm việc lại cũng với toàn thể các loại nhiệm hành, xưa như cục đất vậy. Cho nên con người chưa tỉnh thức cứ vui đầu làm nô lệ cho vật chất khổ khổ quá đi: “Uổng tác thiên niên kế, nhứt đán vô thường vạn sự hư.”

Chớ họ có nghĩ rằng: “Thân cát bụi phải trả về cho cát bụi” mà tĩnh lặng lo trau dồi tâm linh để trở về thượng giới thoát vòng tục lụy được thời gian dài hàng năm sáu chục tỉ năm rồi cũng hóa xác trở về nguyên tử trong hỗn nguồn khối theo định luật thành trụ hoại không, nghĩa là: “Không có cái gì mất, mà cũng không có cái gì còn”

đối với hỗn nguồn khối vĩ đại vô không gian và vô thời gian, có cũng vậy mà không cũng vậy thôi: “Không tức thị sắc, sắc tức thị không”

Thời vai trò của nguyên tử đầu cho thiên biến vạn hóa rồi cũng vẫn hoàn trả về con số không (0) đủ nói lên hùng hồn rằng nguyên tử tự biên, tự diễn không có ai điều khiển gì chúng hết, đương nhiên mọi vật thể trong vũ trụ do chúng tạo hình cũng cùng chung số phận theo chúng đã tự biên và tự diễn, rồi tự kết thúc không bị ràng buộc bởi một quyền lực nào cả.

Cầu mong quý vị độc giả thấu triệt ý niệm này để tự mình điều động lấy mình chút ít nào trong quan niệm, để rồi cùng chung chịu ảnh hưởng của nhiệm hành của nguyên tử.

Thông thường chúng ta chỉ hiểu chút ít về các dữ kiện của vũ trụ, nên thường nêu vấn nạn từ thuở mới mặc thức được rằng: Con người từ đâu đến? Đến để làm gì? Khi chết sẽ đi về đâu?

Hoặc giả cao kiến thêm có thể tự suy vạn vật từ đâu sinh ra trên hoàn vũ? Sinh ra để làm gì? Khi bị phân hóa sẽ đi về đâu?

Hay cao đệ hơn suy luận: Vạn vật đồng nhứt thể, nhứt thể đó là gì? Từ đâu đến? Đến để làm gì? Kết cuộc sẽ đi về đâu?...

Chung qui lại đều cùng chung một mục đích cần mở xẻ nhiệm hành của nguyên tử mới rõ trắng đen trong thể tục.

3.- NHIỆM HÀNH NGUYÊN TỬ.-

Nguyên tử khi còn ở hỗn nguơn khối, chúng chỉ âm thầm sinh động theo bản năng, do các vi tử của chúng linh động va chạm nhau, chớ chúng hoàn toàn lắng đọng êm ả không làm gì hết, bởi vậy Khổng Tử cho rằng “Thái cực tức hỗn nguơn sinh lưỡng nghi”, tức là dương nghi và âm nghi hòa lẫn nhau, trong dương có thiếu âm và trong âm có thiếu dương. Khi thiếu âm tiến dần lên phía nào thì dương nghi phía đó bị chèn ép, đồng thời thiếu dương tiến dần lên phía nào thì phía đó âm nghi bị chèn ép. Hai bên cứ tiến phía này thì thoái phía kia, mãi mãi vô định. Như thế Khổng Tử minh định nguyên tử rõ rệt là dương tử và âm tử, còn trung hòa tử không đề cập đến, nhưng có phần hòa hoãn tăng và thoái có lẽ Khổng Tử muốn ám chỉ trung hòa tử, nhưng trong thời đó (cách nay trên 2500 năm) thấu đạt được như vậy quả là hãn hữu. Đồng thời Khổng Tử còn phát hiện lên “Lưỡng nghi sinh tứ tượng”, tứ tượng theo nhiều người hiểu là: Thiếu âm, Thái âm, Thiếu dương, Thái dương, nhưng thật ra tứ tượng đây là 4 tử vật thể đầu tiên của vũ trụ: Hỏa, Thổ, Kim, Thủy. Kế tiếp ông nhận định “Tứ tượng sinh Tam tài”, tức là thiên địa nhơn. Chúng ta phải hiểu nhơn là sinh vật mà cũng là con người. Ông quá vắn tắt không theo đúng qui trình cấu tạo vạn vật, nên khó mà thấu đạt tư tưởng của ông. Sau đó ông cho là “Tam tài sinh bát quái” tức là 8 quẻ chỉ 8 hướng phân chia bầu trời ra 8 phần theo địa cầu. Cuối cùng ông cho rằng “Bát quái hóa sinh vạn vật”, nghĩa là ý ông muốn nói vạn vật trên hoàn vũ từ 8 phương hướng trên địa cầu thọ khí âm dương ngũ hành mà tạo lập ra.

Ý tưởng này quá ư khúc chiết khó phân minh rõ rệt, nên cho tới nay vẫn còn mù mờ chưa được khoa học biện chứng thu nhận. Ông cho thiên địa nhơn sanh ra một lượt, lại càng rắc rối, vì không gian chỉ thành hình khi bị nhiệt lượng làm phát nổ một phần hỗn nguơn khối bị phân tán ra nhiều đóm lửa mới có phần trống là vòm trời, hay định tinh hoặc là mặt trời, các hành tinh nguội dần mới có mặt đất, tức Thiên có trước kế đó là Địa. Trải qua một thời gian hàng mấy tỷ năm mới bắt đầu có đủ tứ đại: lửa, đất, không khí, nước. Từ đó mới có tế bào thực vật và phát triển lên thảo mộc. Một thời gian sau nữa mới tới hình thành tế bào động vật và phát triển lên thủy tộc và địa tộc. Cuối cùng mới tới con người. Như vậy Nhơn sanh sau các tử vật thể và các sinh vật thể kia. Cho nên khó mà nhận định được. Có nhiều người cho là Nhơn chỉ cả các sinh vật thể, Địa chỉ tất cả các tử vật thể, chớ không phải là đất không, thật là

rối mù không minh triết. Còn Thiên chỉ trời mà hạn định vào đâu để kể là Trời. Có người nghĩ Trời chỉ Thượng đế người có toàn năng hóa sinh vạn vật, ban ân phước hay trách phạt thời lại càng uẩn khúc nữa, vì nếu có Thượng đế thời ai sanh ra Thượng đế vì người ta hình dung Thượng đế có hình thể tương tự con người.

Kính xin quý vị cao minh điểm xuyên cho!

Ông Lão Tử đồng thời với Khổng Tử không thỏa thuận thuyết hữu vi của Khổng Tử, ông trình làng bằng thuyết vô vi. Theo ông, trong cõi không gian vô bờ bến, vô thời gian tính, lạnh lẽo tối tăm, vô hình, vô năng, vô tác, trong trạng thái siêu hạn động tràn ngập không gian vô bờ bến đó, chính động lực này vẫn xoay, cô đọng lại mà tạo thành ánh điểm (nhỏ li ti chỉ bằng một phần triệu của ly) có siêu động tử năng theo nguyên tắc sung phân hợp cùng sinh động tạo thành nguyên tử, nghĩa là ông cho rằng cõi không gian vô bờ bến đó là ĐẠO, và ĐẠO sinh NHỨT, nhứt đây là nguyên tử ngày nay. Nguyên tử này đơn thuần vì mới tạo hình do ánh điểm, nên chưa có thể thống gì cả. Lần hồi nguyên tử đơn thuần này với năng lượng do ánh điểm xoắn chặt lại tạo ra nhân nguyên tử, từ từ theo đà xoay chuyển với trợ lực của năng lượng ánh điểm mới tạo ra màn bao quanh nhân nguyên tử, làm thành âm tử. Âm tử bao quanh nhân rồi, lại cứ xoay chuyển mãi tạo ra nhiệt lượng từ từ chuyển thành điện tử. Chúng ta có thể coi âm tử như là điện tử đầu tiên của nguyên tử. Điện tử này lần lượt chuyển vào trong nhân, làm cho nhân không còn yên lặng được nữa phải chống đối lại phát sinh ra điện tử mới, chúng ta nhận diện là dương tử. Trong lúc âm tử và dương tử kinh chống nhau, phần còn lại của nhân phát sinh ra một điện tử khác để dung hòa cuộc đối nghịch âm tử và dương tử, chúng ta nhận diện nó là trung hòa điện tử. Thành ra mỗi nguyên tử có 3 vi tử chánh: Âm tử, dương tử và trung hòa tử. Tuy nhiên, nguyên tử không bao giờ yên lặng được, do âm tử và dương tử cứ kinh chống nhau mãi, mà âm tử bao giờ cũng khởi hấn, mặc dầu nó chỉ có trách nhiệm bảo vệ nguyên tử sinh tồn.

Các cuộc nội chiến của nguyên tử không giống nhau, cái vậy cái khác để sản sinh ra một khuôn mặt hoàn toàn khác nhau từ nguyên tử đơn thuần của buổi đầu tiên, tạo ra một điện tích, tức là tồn trữ những đối nghịch nhau nhiều hay ít mà điện tích có từ 1 đến 10 đến 100 đến 1000 hay hơn nữa. Chính điện tích này làm cho nguyên tử này khác nguyên tử kia, mất đi tính chất đơn thuần, mà điện tích này chỉ cho biết số vi tử phụ trong mỗi nguyên tử ngoài 3 vi tử chánh là âm tử, dương tử và trung hòa tử.

Thí dụ: H (1) tức là khinh khí chỉ có 1 vi tử phụ, O (16) tức là dưỡng khí có 16 vi tử phụ U (235) tức là quang chất Uranium có tới 235 vi tử phụ.

Do đó chúng ta thấy nguyên tử nào có số điện tích càng cao, tức là vi tử phụ càng nhiều là nguyên tử đó có năng lực càng mạnh. Có nhiều khi muốn tránh nhầm lẫn giữa vi tử chánh: Âm tử, dương tử, trung hòa tử và vi tử phụ, người ta đặt cho những danh từ mới là ĐIỆN TỬ là thành phần vi tử chánh, còn SIÊU ĐIỆN TỬ thuộc thành phần vi tử phụ. Muốn vắn tắt người ta gọi thành phần vi tử phụ là SIÊU TỬ, hiện nay chưa có ai phát minh ra cơ giới siêu tử, mà mới tới điện tử, trong lúc các hành tinh bạn đã tiến tới cơ giới siêu tử như đĩa bay, súng siêu tử, (súng này mỗi khi bắn trúng ai, tức thì cơ thể bị phân hóa ra nguyên tử tức khắc, không còn hình dáng gì hết)

Như vậy, Lão Tử đã thông đạt từ ĐẠO sinh NHỨT kế tiếp NHỨT sinh NHỊ, tức là từ nguyên tử sinh ra âm tử và dương tử, NHỊ sinh TAM, tức là thêm trung hòa tử, TAM sinh VẠN VẬT, tức là tạo hình tử vật thể trước rồi mới tới sinh vật thể: “Đạo khả đạo, phi thường đạo” là ông muốn chỉ Đạo là con đường (tạm hiểu như vậy đi) sinh hóa của vạn vật, tức là khi hiểu được lãnh không đầu tiên vô vi (Vô di, vô hy, vô vi) không nghe, không thấy, không sờ mó đụng chạm được, thế mà làm những việc không thể tưởng tượng được. “Đạo thường vô vi, nhi vô bất vi” là ông muốn chứng minh cho chúng ta thấy được là con đường sinh hóa ấy coi như là không làm gì cả, nhưng chẳng phải không làm, thực tế là nó hóa sinh vạn vật.

Theo Lão Tử, Đạo gồm có THỂ là phần siêu hạn động, LÝ là phần sung phân hợp, TÍNH là phần hằng sinh thăng cứ thể mà luân chuyển mãi phát sinh ra vũ trụ. Mỗi vũ trụ có Thượng giới và Hạ giới. Thượng giới là phần tính năng đầu tiên sau tiếng nổ khai trịch thiên địa. Hạ giới là phần lý năng phát triển của mỗi vũ trụ. Do định luật “Thành trụ hoại không” tức là định luật thể lý tính của Đạo mà lãnh không vô bờ bến kia đang có những vũ trụ mới tượng hình, những vũ trụ đang tăng trưởng như vũ trụ của chúng ta, những vũ trụ đang đi vào cõi chết và những vũ trụ đã bị phân hóa trả về cho lãnh không (Hỗn nguơn khởi đầu tiên).

Thích Ca Mâu Ni lại quan niệm: Trong chân như, bản thể thường tồn bất di, bất dịch, bất tịnh, bất khứ, bất sinh, bất tử, vô thủy, vô chung, luôn luôn hiện hữu để tiến vạn pháp, mà vạn pháp rất dồi dào phương pháp trong đó có cả cấu tạo nguyên thủy vật, từ đó mới tiến dần lên linh động hóa phát sinh ra tam thiên đại thiên, nghĩa là không biết bao nhiêu vũ trụ. Mỗi vũ trụ có Thượng giới và Hạ giới. Thượng giới có Hư vô giới, Phi vô tướng giới, Vô tướng giới, và Hữu tướng giới. Hạ giới còn gọi là Vô sắc giới có Sắc giới và Dục giới. Khi đã có vũ trụ, như vũ trụ của chúng ta, thời nguyên thủy vật tạo ra tử vật thể trước cả mấy tỷ năm, rồi mới tiến sang sinh vật thể đầu tiên là thực vật, tức là cỏ cây, biết sống và biết chết, cũng như lai giống ra nhiều loại cỏ cây khác. Cả tỷ năm sau nữa mới chuyển tạo ra

nguyên sinh động vật, tiến lên thấp sinh động vật, tiếp theo là hóa sinh động vật, từ đó bước lên noãn sinh động vật, sau đó là thai sinh động vật, cuối cùng là nhân sinh động vật. Từ các sinh vật cỏ cây đến động vật đều có linh hồn, tức là vi linh quang nguyên tử xuất phát từ Hư vô giới với sứ mạng tạo lập ra vạn vật theo nguyên tắc siêu hạn động, sung phân hợp và hằng sinh thăng. Đến khi chết linh hồn hay vi linh quang nguyên tử (vi linh tử) thăng hóa lên sắc giới an dưỡng chờ kiếp lai sinh theo nghiệp quả luân hồi. Chỉ có khi nào tu hành đắc đạo quả vi linh tử mới được trở về Thượng giới, thoát vòng luân hồi quả báo.

Như vậy cả ba vị triết gia của Á châu đều quan niệm vạn vật đều do nguyên tử tạo hình theo những nguyên tắc riêng biệt, nhưng với những danh xưng không giống nhau tạo cho nhiệm hành của nguyên tử gần đúng theo nguyên lý của khoa học thực nghiệm ngày nay xác nhận.

Khổng Tử chấp nhận có thái cực tức là nguyên tử, sinh lưỡng nghi tức là dương điện tử và âm điện tử đối nghịch nhau nên phải có trung hòa tử đứng trung gian tức là trong tứ tượng sinh tam tài tức là âm tử, dương tử và trung hòa tử. Từ ngàn xưa cách nay 2500 năm mà Khổng Tử đã giải thích hiện tượng thiên nhiên qua Hình Nhi học, đã là một bậc cao thâm huyền bác đối với hơn loại.

Lão Tử lại rõ ràng hơn là Đạo, chỉ lãnh không vô bờ bến, sinh nhứt, tức là tạo ra nguyên tử, Nhứt sinh nhị, tức là 2 cực đối nghịch nhau âm điện tử và dương điện tử. Nhị sinh tam tức là sự chống đối nhau giữa âm điện tử và dương điện tử phát sinh ra trung hòa điện tử. Tam sinh vạn hữu, tức là 3 vi tử chánh của nguyên tử theo nguyên tắc Thể lý tính tạo ra vạn vật từ tử vật thể đến sinh vật thể.

Thích Ca Mâu Ni lại quan niệm từ chân như, tức là lãnh không vô bờ bến tạo nên bản thể thường tồn, tức là nguyên tử, từ đó nguyên tử theo nghiệp thức sắc không mà tạo nên tử vật thể, từ đó tiến lên sinh vật thể theo trình tự đầu tiên là vi linh tử xúc tác tử vật thể qua nguyên tắc thể lý tính tạo ra cỏ cây, tiến dần lên tạo ra động vật theo 6 bước hóa sinh từ nguyên sinh đến nhơn sinh, với luân hồi quả báo, tái sinh liên tục.

Nhiệm hành của nguyên tử trải qua giai đoạn từ đâu đến đã được quý vị thức giả Á châu cách nay trên 2500 năm tỉ mỉ vạch rõ, đến giai đoạn thứ nhì là đến để làm gì, tức là nhiệm hành nguyên tử đã được quý vị này cho biết là sinh động hóa lãnh không qua định luật thành trụ hoại không. Nếu không có sinh động này thời lãnh không cho tới ngày nay vẫn hoàn toàn là vô không gian tính và vô thời gian tính, không thay đổi gì cả, nghĩa là không có hình thành các

vũ trụ trong lãnh không ấy, tức là lãnh không bất động.

Đến giai đoạn rồi sẽ đi về đâu, cũng đã được phần nào giải thích của nhà Phật, về sắc giới hay về vô sắc giới và Thượng giới để hội nhập niết bàn. Còn Thiên Chúa giáo cho là về cõi vĩnh hằng, tức là thiên đàng sống vui với đức Chúa Trời (?). Nhà Phật lại còn chỉ rõ hơn là linh hồn, hay vi linh tử, về an dưỡng ở sắc giới theo nghiệp quả mà tái sinh trong luân hồi quả báo.

Như vậy quý Ngài chỉ cho biết một phần của nguyên tử từ đâu đến, đến để làm gì, và sẽ đi về đâu, thành ra nhiệm hành của nguyên tử còn thiếu sót, vì nguyên tử chỉ về an dưỡng một thời gian rồi tái sinh hay về thiên đàng hoặc hư vô giới, chớ chưa cho biết rốt ráo của nguyên tử là trở về lãnh không, khi vũ trụ hoàn toàn hủy diệt theo phương thức sắc không của nhà Phật. Rất tiếc là đức Phật không nêu rõ hạn định của sắc không trong lãnh vực nào, có nhiều người nghĩ rằng sắc không trong lãnh vực vũ trụ, thời rất tỏ tường và thông suốt, nhưng còn thiếu đối với lãnh không, nghĩa là đến giai đoạn nguyên tử hoàn toàn trả về lãnh không, không còn mang sắc tố là nguyên tử nữa, mới đúng ý nghĩa của thành trụ hoại không.

Kính xin quý vị cao minh điểm xuyên cho.

Tóm lại từ lãnh không tạo ra ánh điểm, ánh điểm tạo ra hạt nhân với âm tử bao quanh, chống đối với hạt làm ra dương tử, dương tử cùng âm tử xung khắc nhau tạo ra trung hòa tử, cả 3 vi tử này lúc hội lúc tan tạo ra nhiệt năng, từ đó mới phát ra tiếng nổ tạo thiên lập địa mà chính yếu là nguyên tử, có được vũ trụ rồi, nguyên tử vẫn triền miên theo nguyên tắc thể lý tính tạo ra tử vật thể, từ đó phát sinh đến sinh vật thể và cuối cùng là con người. Sau một thời gian hàng chục, hàng trăm tỷ năm, vũ trụ bị hủy diệt trả các tử vật thể và sinh vật thể về cùng hỗn nguơn là nơi lãnh không mà nguyên tử được kết tạo ra. Nhiệm hành của Nguyên tử nhiều kẻ biết bao nhiêu công cán mà chúng có hưởng gì đâu, cũng chỉ vì chúng đi từ cái không đến cái có, và từ cái có chúng đi đến cái không thể thôi. “Thiên địa tuần hoàn, châu nhi phục thủy”

IV.- TẠM KẾT.-

Chúng ta đã thấy nguyên tử đi từ cái không có mà tạo hình thành ra có trong lãnh không, để rồi tác quái tác oai, ra về ta đây là bậc vĩ đại nhứt.

“Vạn vật đồng nhứt thể” nhưng tự trung vẫn số không trở về số không: “Thân cát bụi phải trả về cho cát bụi” có chi là vĩnh cửu đâu, cho nên làm người có óc suy luận chín chắn, phải đả đo thiện ác để còn vang lại tiếng thơm cho nhơn loại, những bậc anh hùng hào kiệt lưu danh muôn thuở là những bậc thức giả trọng nghĩa khinh tài trọng lễ nghĩa hơn là quyền lợi, tạo nhiều ích quốc lợi dân, ngàn đời bia miệng vẫn không bao giờ phai nhạt..

Chúng ta còn nhận thức nguyên tử càng nhiều vi tử phụ hay siêu tử càng có quyền năng mạnh mẽ hơn, cho nên các nhà bác học tra cứu hiện nay mới thực dụng phần điện tử của những nguyên tử có nhiều vi tử phụ hay điện tích và thêm tên mới là siêu tử để phân biệt với điện tử.

Phạm vi điện tử chúng ta đã thấy sử dụng thường nhứt rồi, nhưng còn siêu tử, các nhà bác học còn đang nghiên cứu qua các tác động thể của người không gian đến tham quan địa cầu (Xin xem bài Cuộc tình kỳ diệu đồng tác giả) bằng đĩa bay và đã bắt cóc (Mời thỉnh cường bách) người địa cầu để điều tra nghiên cứu sinh hoạt của địa cầu, đãi đằng ăn uống hay làm tình để lai giống, với những kỳ bí đối với người địa cầu, nhưng với họ chỉ là thường sự mà thôi. Họ đã sử dụng điện tử trong mọi cơ chế, mà còn tiến lên siêu tử trong một vài cơ quan máy móc nữa, trong thực phẩm, ẩm phẩm, trong vật dụng và y phục. Nhứt là bình nhiên liệu bé nhỏ dư sức khứ hồi trên đường dài hàng quang niên (9.460 tỷ km) trong chiếc đĩa bay chỉ có 5 m chiều cao và 12 m chiều rộng, cơ giới đơn giản không quá rườm rà và công kênh như các phi thuyền của địa cầu. Họ đã điều động siêu tử cơ giới để cho đĩa bay có vận tốc bằng hay cao hơn vận tốc ánh sáng (300.000 km/giây).

Trong tương lai sau khi địa cầu chuyển trục, con người tồn tại toàn là thiện tri thức với tài năng thượng thặng thật tâm tái tạo cơ giới và vũ khí theo mô thức siêu tử mới có cơ ngơi chống trả trong chiến trận không gian với người ở các hành tinh khác đến xâm lăng địa cầu, chừng đó vũ khí hạch nhân phải nhường bước cho vũ khí điện tử và siêu tử, mới mong thủ thắng trước năng lực hùng hậu của người không gian về mọi phương diện.

Riêng Việt Nam chúng ta, hiện nay chánh quyền cộng sản chỉ biết bóc lột dân chúng, trù dập trí thức, bần cùng hóa nhân dân, làm đau lòng bao nhiêu nhân tài ở hải ngoại với tâm tư đem kiến thức mình xây dựng quê hương, thao thức thâu canh, mong mỗi chánh quyền được sớm thay đổi, hợp với lòng dân, để họ mang tất cả sản nghiệp kể cả vật chất lẫn tinh thần về tái thiết đất nước trên vòm trời Đông Nam Á. Họ đã thừa tài trí về nguyên tử năng, về điện tử năng, và còn có nhiều vị đã và đang dần bước trên con đường rèn luyện siêu tử năng.

Tài năng này chỉ được phục vụ cho các nước địa phương, còn nước Việt mền yêu mãi còn chìm đắm trong cảnh bần hàn nhứt trong thế giới.

Thật là tủi nhục cho sĩ khí của toàn dân Việt Nam, đã vậy mà còn bị nhóm xôi thịt chủ nghĩa lũng đoạn rách nát cộng đồng, làm nản lòng nhóm trẻ khí khái mới có cảnh Lý Tổng đơn phương độc mã về làm trò hề cho chánh quyền cộng sản Việt Nam, hết sức thương tâm với bản án 20 năm tù.

Thật ra Lý Tổng cũng biết “Một con én không thể tạo nổi mùa xuân “, nhưng chính Lý Tổng muốn nêu lên khát vọng của lớp trẻ, đang bị lớp xôi thịt chủ nghĩa trù dập giống như chánh quyền cộng sản Việt Nam đã trù dập giới trẻ vậy. Nào tốt nghiệp đại học ra đi lao động, ném cha nó kỹ thuật học hỏi lâu dài vào sọt rác, cũng chỉ vì hồng hơ chuyên, mà chôn dùi chân tài đất nước.

Kính mong quý vị thức giả để tâm tự mình sửa chữa lấy những sơ sót của mình, để giúp đoàn hậu tấn có cơ hội làm lại lịch sử.

Nhị hà cung ngày 13 tháng 11 năm 2000
SAGIANG.